**Bài 36. METAN**

**Công thức phân tử : CH4  Phân tử khối: 16**

**A. Kiến thức cần nhớ:**

**I. TRẠNG THÁI TỰ NHIÊN, TÍNH CHẤT VẬT LÍ:**

**1. Trạng thái tự nhiên:**

- Metan có nhiều trong các mỏ khí, mỏ dầu, mỏ than, bùn ao, khí bioga

**2. Tính chất vật lí:**

- Metan là chất khí không màu, không mùi, nhẹ hơn không khí, ít tan trong nước.

**II. CẤU TẠO PHÂN TỬ:**



=>Trong phân tử Metan có 4 liên kết đơn

**III. TÍNH CHẤT HOÁ HỌC:**

**1. Tác dụng với oxi:**

a. Thí nghiệm:

b. Phương trình phản ứng:

CH4 + 2O2 CO2 + 2H2O

c. Kết luận:

- Dùng metan làm nhiên liệu.

- Hỗn hợp 1 thể tích metan và 2 thể tích oxi là hỗn hợp nổ mạnh

**2. Phản ứng với clo:**

CH4 + Cl2 CH3Cl + HCl

=> Phản ứng trên là phản ứng thế.

**IV . ỨNG DỤNG:** (SGK).

**B. Áp dụng:**

**Bài 1**: Phản ứng giữa metan và clo thuộc loại:

a. Phản ứng trao đổi

b. Phản ứng thế

c. Phản ứng trung hòa

**Bài 2**: Số liên kết đơn có trong phân tử metan là:

a. 3

b. 2

c. 4

**Bài 3**: Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho C2H6 tác dụng với clo khi có ánh sáng

**C. Dặn dò:**

- Bài tập về nhà:1,2,3,4 SGK/ 116.

- Chuẩn bị bài: “ Etilen”.

- Đọc: “ Em có biết?” SGK/116.